



SH03023: SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG CÔNG NGHỆ SINH HỌC (INTELLECTUAL PROPERTY IN BIOTECHNOLOGY)

Số tín chỉ 2: lý thuyết 2,0 - thực hành 0,0

KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Khái quát hóa kiến thức pháp luật cơ bản về quyền sở hữu trí tuệ, quá trình hình thành và phát triển luật sở hữu trí tuệ ở Việt Nam và thế giới.	CDR1
K2	Phân biệt được các loại quyền sở hữu trí tuệ; quyền tác giả và quyền sở hữu công nghiệp; Các bước đăng ký quyền sở hữu giống cây trồng và các vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của tác giả khi chuyển giao; Giải thích được các vấn đề pháp lý liên quan quá trình đăng ký cấp phép chỉ dẫn địa lý và quyền sở hữu trí tuệ đối với tri thức truyền thống.	CDR1, CDR2
K3	Khái quát hóa kiến thức pháp luật cơ bản về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến công nghệ sinh học. Phân biệt được các hình thức sở hữu trí tuệ trong nghiên cứu và phát triển các sản phẩm công nghệ sinh học.	CDR1, CDR2
K4	Phân biệt được các quyền bảo hộ sáng chế, bí mật kinh doanh, tác giả, giống cây trồng. Giải thích được các vấn đề pháp lý liên quan quá trình đăng ký cấp phép các sản phẩm thương mại có nguồn gốc từ CNSH, hợp đồng chuyển giao vật liệu, hợp đồng bảo mật, hợp đồng hợp tác nghiên cứu.	CDR1, CDR2
Kỹ năng		
K5	Khai thác được cơ sở dữ liệu về sở hữu trí tuệ. Vận dụng các kiến thức đã học để giải thích các vấn đề về quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý trong một số trường hợp tranh chấp sở hữu trí tuệ trong CNSH; Vận dụng các công cụ phân tích cơ sở dữ liệu SHTT để giải quyết một số vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực sinh học ở mức độ cơ bản.	CDR9
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K6	Chủ động cập nhật và tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Có ý thức về đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, tuân thủ các nguyên tắc về an toàn nghề nghiệp.	CDR13, CDR14, CDR15

NỘI DUNG HỌC PHẦN

- Chương 1: Khái quát về sở hữu trí tuệ
- Chương 2: Quyền tác giả và quyền sở hữu công nghiệp
- Chương 3: Quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực nông nghiệp
- Chương 4: Quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp
- Chương 5: Thông tin sáng chế

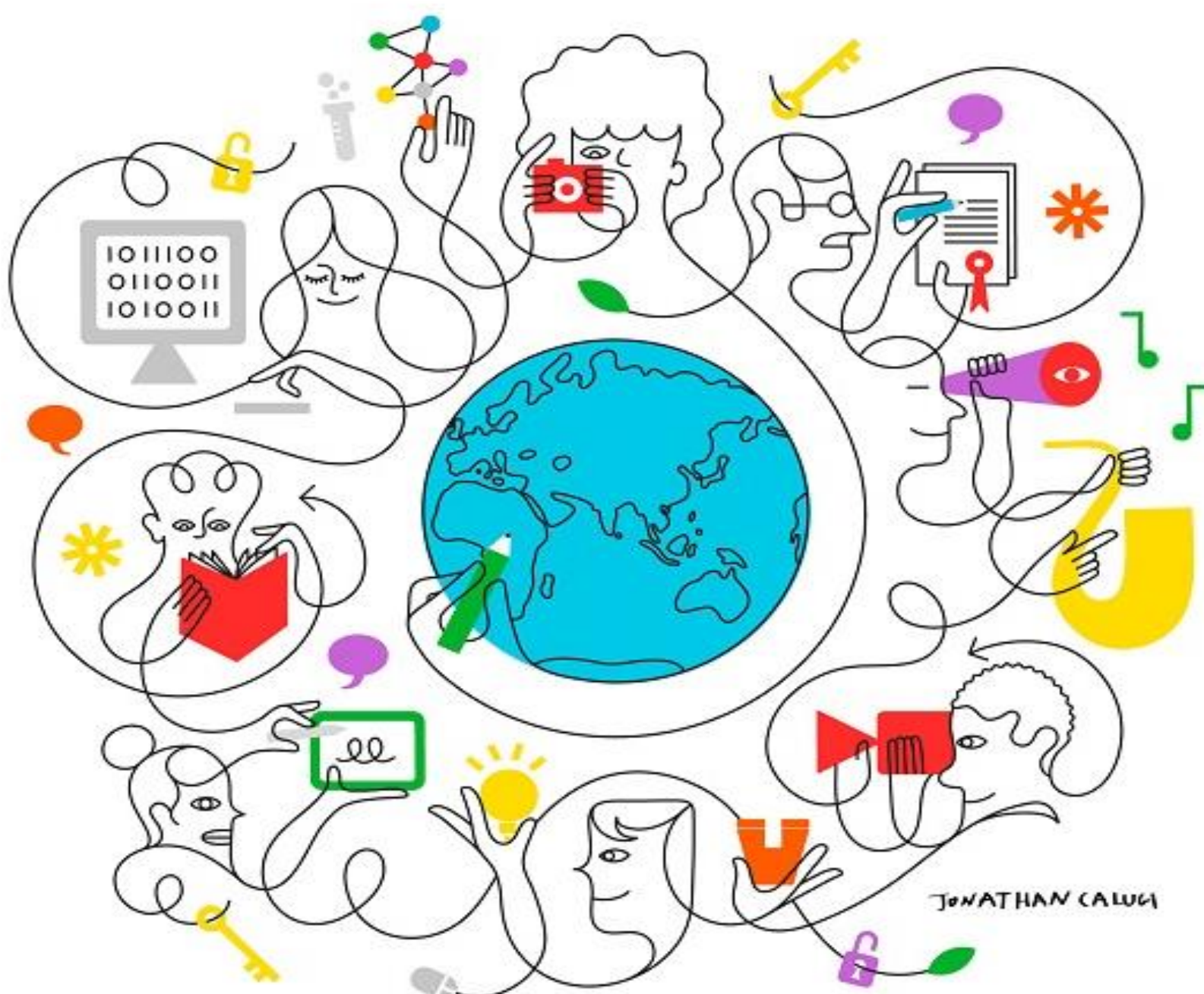
PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

- Sinh viên tự đọc tài liệu, chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo kế hoạch học tập mà giảng viên đã phổ biến, nghe giảng; học qua E-learning.
- Sinh viên tham gia các hoạt động học tập trên lớp: đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi, làm bài tập, thảo luận theo nhóm.
- Học trực tuyến.



NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN

- Chuyên cần: Sinh viên phải dự lớp đầy đủ theo quy định của Học viện.
- Chuẩn bị cho bài giảng: Sinh viên tham dự học phần này bắt buộc phải đọc bài giảng, các tài liệu tham khảo trước khi học các nội dung liên quan.
- Bài tập, bài kiểm tra 15 phút: Sinh viên phải hoàn thành các bài tập, bài kiểm tra 15 phút.
- Tiểu luận, thuyết trình: Sinh viên phải chuẩn bị đầy đủ các bài tiểu luận, thuyết trình, tham gia thảo luận và kiểm tra đạt yêu cầu.
- Thi giữa kỳ, kết thúc học phần phải đạt yêu cầu.
- Đối với hình thức học tập trực tuyến: sinh viên cần cài đặt phần mềm học tập, thực hiện các yêu cầu của giảng viên về học tập trực tuyến.



ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM

- Chuyên cần: Sinh viên phải dự lớp đầy đủ theo quy định của Học viện.
- Bài tập, bài kiểm tra 15 phút: Sinh viên phải hoàn thành các bài tập, bài kiểm tra 15 phút.
- Tiểu luận, thuyết trình: Sinh viên phải chuẩn bị đầy đủ các bài tiểu luận, thuyết trình, tham gia thảo luận và kiểm tra đạt yêu cầu.
- Đối với hình thức học tập trực tuyến: sinh viên cần cài đặt phần mềm học tập, thực hiện các yêu cầu của giảng viên về học tập trực tuyến.
- Thang điểm đánh giá: 10 điểm
- Trọng số:
 - Đánh giá chuyên cần, tham dự lớp: 10%
 - Giữa kỳ: 15%
 - Thuyết trình: 15%
 - Đánh giá cuối kỳ: 60%

GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH

- PGS. TS. Nguyễn Thanh Hải, 0914.598.399, nthaicnsh@vnua.edu.vn
- TS. Vũ Văn Tuấn; 0912644808, vvtuan@vnua.edu.vn